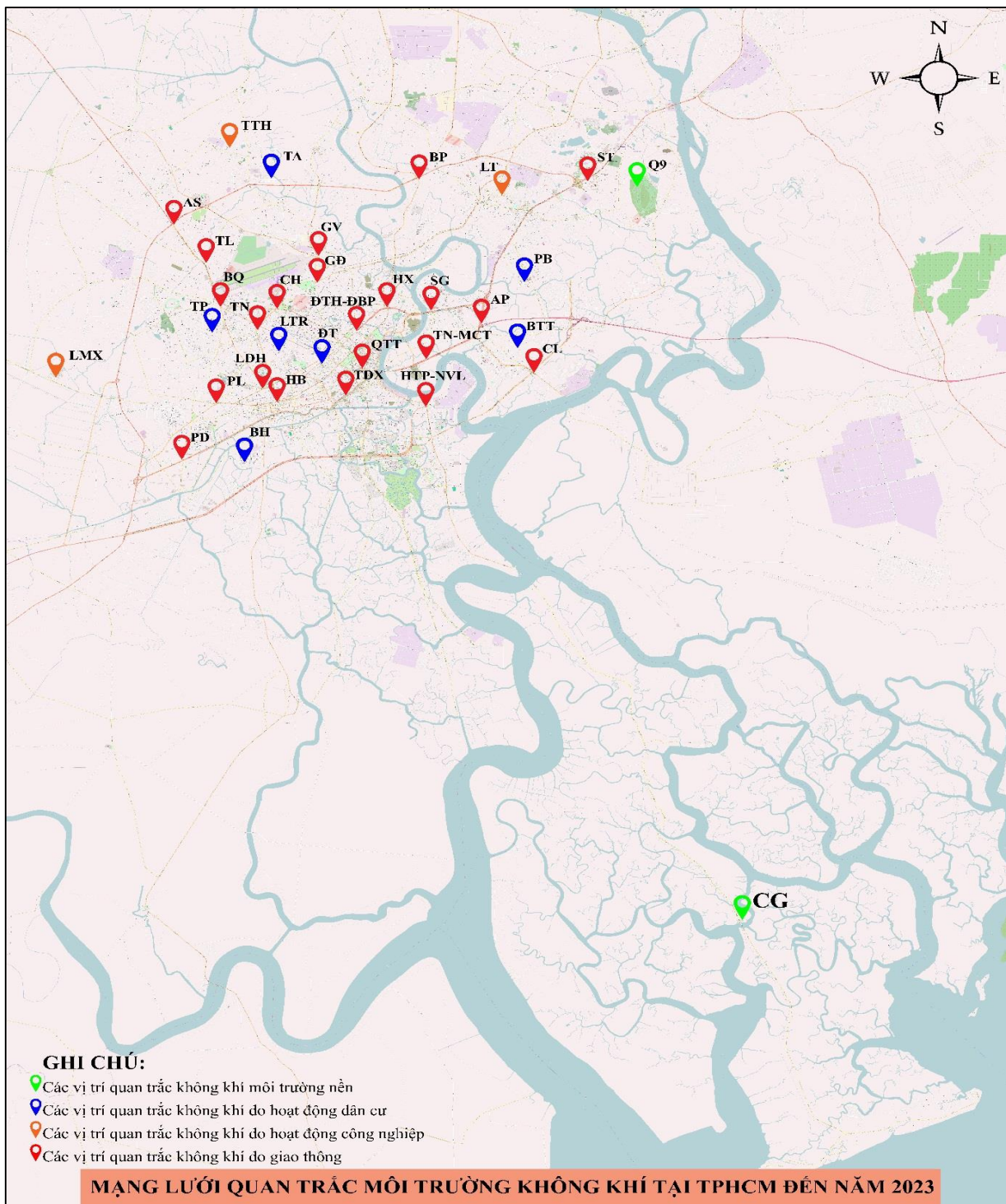


Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2023

BẢN TIN TUẦN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ
(Từ ngày 23/01/2023 đến ngày 29/01/2023)

1. Bản đồ vị trí các điểm quan trắc không khí



2. Thông số quan trắc: 8 thông số bao gồm CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen, Tiếng ồn.

3. Tần suất quan trắc

- Bụi mịn (PM₁₀ và PM_{2.5}): hàng ngày.
- Các thông số còn lại (CO, NO₂, SO₂, TSP, Benzen, Tiếng ồn): 3 lần/ngày.

4. Quy chuẩn so sánh

- QCVN 05:2013/BTNMT đối với các thông số CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, Tổng bụi lơ lửng TSP.
- QCVN 06:2009/BTNMT đối với thông số Benzen.
- QCVN 26:2010/BTNMT đối với thông số Tiếng ồn.

5. Số mẫu quan trắc

Thông số quan trắc	CO	NO ₂	SO ₂	Tiếng ồn	TSP	Benzen	PM ₁₀	PM _{2.5}
Số mẫu quan trắc (mẫu)	231	231	231	231	231	231	22	22

6. Kết quả

6.1. Nhóm các thông số cơ bản (CO, NO₂, SO₂, TSP, Benzen, Tiếng ồn)

- CO: dao động từ 2.000 – 13.300 µg/m³ (QCVN 30.000 µg/m³);
- NO₂: dao động từ 14 – 136 µg/m³ (QCVN 200 µg/m³);
- SO₂: dao động từ 12 – 33 µg/m³ (QCVN 350 µg/m³);
- TSP: dao động từ 70 – 410 µg/m³ (QCVN 300 µg/m³);
- Benzen: dao động từ KPH – 24 µg/m³ (QCVN 22 µg/m³);
- Tiếng ồn: dao động từ 65,5 – 80,2 dBA (QCVN 26:2010/BTNMT: 70 dBA).

Kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí từ ngày 23/01/2023 đến ngày 29/01/2023 cho thấy các chỉ tiêu quan trắc đạt Quy chuẩn Việt Nam gồm: CO, NO₂, SO₂. Các chỉ tiêu còn lại không đạt QCVN, cụ thể: TSP có

3,46% giá trị quan trắc không đạt QCVN, benzen có 0,43% giá trị quan trắc không đạt QCVN và tiếng ồn có 86,58% giá trị quan trắc không đạt QCVN do ảnh hưởng của hoạt động giao thông.

6.2. Nhóm bụi mịn: (PM₁₀, PM_{2.5})

- PM₁₀: dao động từ 50 – 90 µg/m³ (QCVN 150 µg/m³);
- PM_{2.5}: dao động từ 19 – 41 µg/m³ (QCVN 50 µg/m³).

Số liệu quan trắc chất lượng môi trường không khí từ ngày 23/01/2023 đến ngày 29/01/2023 cho thấy nồng độ PM₁₀, PM_{2.5} đạt QCVN./.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG